

Số: 80/KH-THPTKT

Kiến Thụy, ngày 08 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2026 - 2027

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Thông tư 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT; Công văn số 621/BGDĐT-GDPT ngày 05/02/2026 của Bộ GDĐT về việc tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, THCS và tuyển sinh THPT năm học 2026-2027.

Căn cứ kế hoạch số 1110/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 của UBND thành phố Hải Phòng tổ chức Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 2075/QĐ-SGDĐT ngày 31/3/2026 của Sở GDĐT về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 1979/SGDĐT-QLCL ngày 06/4/2026 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế, trường THPT Kiến Thụy ban hành kế hoạch công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn, lựa chọn được những học sinh đủ điều kiện tiêu chuẩn vào học tại trường, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhằm thực hiện tốt mục tiêu, chiến lược phát triển nhà trường;

- Thông tin, tuyên truyền cho học sinh và cha mẹ học sinh nắm rõ về những quy định liên quan tới kỳ thi vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 để đăng ký dự thi đúng thời gian quy định;

- Quan tâm công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, khuyến khích học sinh thi vào lớp 10 lựa chọn nguyện vọng phù hợp với khả năng, gần nơi cư trú để thuận lợi cho việc tiếp tục đi học khi trúng tuyển, giảm áp lực về giao thông;

- Đảm bảo tuyển sinh đủ số lượng học sinh theo chỉ tiêu được Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng giao.

2. Yêu cầu

Công tác tuyển sinh bảo đảm đúng quy chế, quy định, chính xác, công bằng và khách quan theo quy định hiện hành.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Đối tượng tuyển sinh

1.1. Đối tượng dự tuyển: Người học đã tốt nghiệp/hoàn thành chương trình Giáo dục phổ thông, chương trình Giáo dục thường xuyên (GDTX) bậc THCS.

1.2. Độ tuổi dự tuyển

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 THPT là 15 tuổi (sinh năm 2011). Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh là người khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

Các trường hợp khác, Sở GDĐT sẽ xem xét cụ thể để giải quyết.

2. Chỉ tiêu

Trường THPT Kiến Thụy được giao chỉ tiêu tuyển sinh **14** lớp = 630 học sinh.

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

Sở GDĐT tổ chức một kỳ thi chung vào lớp 10 THPT cho tất cả các trường THPT công lập.

3.1. Bài thi, hình thức bài thi và thời gian làm bài:

Thí sinh phải làm 03 bài thi:

Bài thi môn	Thời gian thi	Hình thức thi
Ngữ văn	120 phút	Tự luận
Toán	90 phút	Trắc nghiệm
Ngoại ngữ	60 phút	Trắc nghiệm

Đối với bài thi môn Ngoại ngữ, thí sinh được đăng ký một trong các môn ngoại ngữ: *Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn.*

3.2. Đăng ký nguyện vọng dự thi

Học sinh đăng ký tối đa 02 nguyện vọng vào trường THPT công lập không chuyên (gọi là: NVCL1, NVCL2). Học sinh không được thay đổi nguyện vọng dự tuyển khi đã đăng ký sau thời gian quy định.

3.3. Xét tuyển

$\text{ĐXT} = \text{Điểm bài thi môn Toán} + \text{Điểm bài thi môn Ngữ văn} + \text{Điểm bài thi môn Ngoại ngữ} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)} + \text{Điểm khuyến khích (nếu có)}$
--

a) Điểm xét tuyển (ĐXT)

- Điểm các bài thi được tính theo thang điểm 10,0 và được làm tròn (nếu có) sau dấu phẩy hai chữ số.

- Điểm ưu tiên, điểm khuyến khích được quy định trong mục II.5.

b) Nguyên tắc xét tuyển

Nguyên tắc: Chỉ xét tuyển những thí sinh đủ điều kiện dự thi, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy bài thi, dự thi đủ các bài thi theo quy định và không có bài thi nào từ 1,0 điểm trở xuống. Quá trình xét trúng tuyển, trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh có ĐXT bằng nhau thì chọn học sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên: Điểm trung bình cả năm lớp 9 các môn học đánh giá bằng điểm số lớn hơn; điểm trung bình cả năm lớp 9 của 3 môn: Toán, Ngữ văn và môn Ngoại ngữ 1 lớn hơn.

Xét tuyển NVCL1:

+ Căn cứ ĐXT và chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT xác định điểm chuẩn nguyện vọng 1 (NVCL1) đảm bảo xét tuyển ít nhất 80% chỉ tiêu của trường. Trong trường hợp số đăng ký NVCL1 thấp hơn 80% chỉ tiêu hoặc điểm xét tuyển NVCL1 đến 80%

quá thấp, căn cứ vào tình hình thực tế Sở GDĐT có thể điều chỉnh điểm chuẩn xét tuyển NVCL1 cho phù hợp.

+ Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 không được xét nguyện vọng 2 (NVCL2).

- Xét tuyển NVCL2:

+ Căn cứ vào ĐXT và chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT xét tuyển NVCL2 tới đủ chỉ tiêu.

+ Điều kiện được xét NVCL2: Thí sinh có ĐXT cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 1 của trường đăng ký nguyện vọng 2 ít nhất là 0,5 điểm.

+ Trong trường hợp xét NVCL2 vẫn không đủ chỉ tiêu, căn cứ vào tình hình thực tế, Sở GDĐT có thể điều chỉnh điểm chuẩn xét tuyển bảo đảm chỉ tiêu.

4. Hồ sơ dự tuyển: (theo Công văn 1019/SGDDĐT-QLCL ngày 06/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

5. Lịch thi

5.1. Lịch thi các trường công lập không chuyên

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
31/5/2026	Sáng	07 giờ 30: Họp lãnh đạo Hội đồng Coi thi; 08 giờ 30: Họp toàn thể Hội đồng Coi thi, học quy chế, kiểm tra cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ thi.			
	Chiều	13 giờ 30: Làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến quy chế thi, lịch thi			
		Ngoại ngữ	60 phút	15 giờ 00	15 giờ 05
01/6/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Toán	90 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

5.2. Lịch công tác của kỳ thi: (theo Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tuyên truyền, phổ biến về công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 – 2027 cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường và nhân dân.

- Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027, báo cáo về Sở GDĐT theo thời gian quy định.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 theo Ủy quyền của Giám đốc Sở GDĐT.

- Niêm yết chỉ tiêu tuyển sinh và tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho các Hội đồng Coi thi đảm bảo đúng quy định. Đề xuất số lượng Hội đồng Coi thi của trường, số phòng thi của mỗi Hội đồng Coi thi báo cáo về Sở GDĐT.

- Tổ chức học tập Quy chế thi tuyển sinh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Điều động cán bộ, giáo viên tham gia làm thi theo yêu cầu của Sở GDĐT.

- Giới thiệu nhân sự tham gia Bộ phận Công an, bảo vệ, y tế, phục vụ kỳ thi gửi danh sách về Sở GDĐT trước ngày 12/5/2026.

- Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển đến nhập học, tổ chức kiểm tra đầy đủ các thông tin về hồ sơ thí sinh và các điều kiện xét tuyển, báo cáo tình hình tuyển sinh của trường, đề xuất phương án hạ điểm chuẩn (nếu có) trình Sở GDĐT phê duyệt.

Trên đây là kế hoạch công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027 của trường THPT Kiến Thụy. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các bộ phận, cá nhân phản ánh kịp thời về Ban Giám hiệu để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hải Phòng (để b/c);
- HĐTS nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thế Anh

LỊCH CÔNG TÁC
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
(Kèm theo Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 26 tháng 03 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đối tượng thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tập huấn về nghiệp vụ tổ chức thi, phần mềm quản lý thi.	Sở GDĐT	Phòng VHXH, Trường THCS, Trường THPT	Chậm nhất 10/4
2	Các trường THPT, THCS tiếp nhận tài khoản hệ thống phần mềm quản lý thi; các phòng VHXH, trường THPT tiếp nhận phần mềm nhập danh sách cán bộ, giáo viên tham gia làm thi.	Sở GDĐT	Phòng VHXH, Trường THCS, Trường THPT	Chậm nhất 13/4
3	Lập và giao tài khoản cho thí sinh đang học lớp 9 THCS. Tập huấn đăng ký dự tuyển trên hệ thống phần mềm quản lý thi cho thí sinh.	Trường THCS	Thí sinh	Chậm nhất 15/4
4	Tổ chức cho thí sinh là học sinh đang học lớp 9 THCS thử đăng ký dự tuyển trực tuyến trên hệ thống phần mềm quản lý thi.	Trường THCS	Thí sinh	Từ 15/4 đến 18/4
5	Đăng ký dự tuyển trực tuyến trên hệ thống phần mềm quản lý thi. Trường THCS nhập hồ sơ dự tuyển đối với thí sinh không thể đăng ký theo hình thức trực tuyến.	Sở GDĐT	Thí sinh, Trường THCS	Từ 21/4 đến 02/5
6	Trường THPT ngoài công lập, các cơ sở GDTX nộp phương án tuyển sinh về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Trường THPT ngoài công lập	Chậm nhất 30/4
7	Thay đổi nguyện vọng đăng ký dự thi và đăng ký nguyện vọng xét tuyển. <i>(sau 17h00', ngày 05/5/2026 thí sinh không được phép thay đổi nguyện vọng đăng ký dự tuyển).</i>	Sở GDĐT	Thí sinh, Trường THPT	Từ 03/5 đến 17h00 ngày 05/5
8	Phòng VHXH, trường THPT gửi danh sách cán bộ, giáo viên tham gia coi thi, chấm thi về Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Phòng VHXH, Trường THPT	Chậm nhất 08/5
9	Trường THCS xét hoàn thành chương trình THCS cho học sinh đảm bảo đúng tiến độ; thí sinh hoàn thành cập nhật kết quả học tập, rèn luyện trên hệ thống.	Sở GDĐT	Thí sinh, Phòng VHXH, Trường THCS, Trường THPT	Chậm nhất 17/5
10	- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi và nhận phiếu đăng ký dự thi tại trường THCS. Trường THCS kiểm tra, đối chiếu phiếu với hồ sơ thí sinh. - Trường THCS in, ký, đóng dấu phiếu đăng ký dự thi từ hệ thống quản lý thi: 03 phiếu (01 phiếu gửi học sinh, 01 phiếu lưu tại trường, 01 phiếu nộp về Sở).	Trường THCS	Thí sinh	Từ 18/5 đến 20/5
11	- Trường THCS thông báo thông tin ĐKDT tới các thí sinh. Thông báo thí sinh không đủ điều kiện dự thi.	Sở GDĐT	Trường THCS	21/5

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đối tượng thực hiện	Thời gian thực hiện
	- Trường THCS nộp về Sở GDĐT: Danh sách và Phiếu đăng ký dự thi; Danh sách và Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng.			
12	Sở GDĐT tổ chức xét tuyển thẳng.	Sở GDĐT	Hội đồng xét tuyển thẳng Sở GDĐT	Từ 22/5 đến 23/5
13	Trường THCS: In đóng dấu trả thẻ dự thi; Niêm yết, thông báo kết quả tuyển thẳng.	Sở GDĐT	Trường THCS	23/5
14	Trường THPT nhận danh sách phòng thi (in từ phần mềm QLT); niêm yết danh sách SBD, phòng thi; hoàn thiện công tác chuẩn bị CSVC, VPP và các mẫu biên bản.	Sở GDĐT	Trường THPT	24/5
15	Tập huấn nghiệp vụ coi thi; trường THPT và phòng VHXH nhận danh sách cán bộ coi thi.	Sở GDĐT	Chủ tịch Hội đồng Coi thi, trường THPT	28/5
16	Tổ chức coi thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập.	Sở GDĐT	HĐCT	Từ 31/5 đến 01/6
17	Tổ chức coi thi các môn chuyên trường THPT chuyên Nguyễn Trãi, THPT chuyên Trần Phú	Sở GDĐT	HĐCT THPT chuyên Nguyễn Trãi, THPT chuyên Trần Phú	02/6
18	Làm phách bài thi	HĐ Chấm thi	Trường THPT, THCS	Từ 02, 03/6
19	Chấm thi	HĐ Chấm thi	Trường THPT, THCS	Từ 04/6 đến 16/6
20	Thông báo điểm thi	Sở GDĐT	Trường THPT công lập	Chậm nhất 19/6
21	Các trường THPT nhận đơn xin phúc khảo bài thi của các thí sinh và cập nhật trên hệ thống phần mềm tuyển sinh	Sở GDĐT	Trường THPT công lập	Từ 20/6 đến 22/6
22	Các trường THPT nộp danh sách phúc khảo	Sở GDĐT	Trường THPT công lập	23/6
23	Phúc khảo bài thi	Sở GDĐT	Hội đồng Phúc khảo bài thi	Từ 24/6 đến 26/6
24	Công bố kết quả phúc khảo bài thi	Sở GDĐT	Trường THPT	Chậm nhất 27/6
25	Xét tuyển	Sở GDĐT		Chậm nhất 30/6
26	Công bố: Điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển các trường THPT	Sở GDĐT	Trường THPT công lập	Chậm nhất 01/7
27	Tổ chức xét duyệt bổ sung (nếu có) các trường THPT công lập (có lịch riêng)	Sở GDĐT	Trường THPT công lập	Trước 20/8
28	Sở GDĐT duyệt kết quả tuyển sinh các trường THPT ngoài công lập, trung tâm GDTX (có lịch riêng)	Sở GDĐT	Trường THPT ngoài công lập	Trước 29/8